



DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG GIÁ CẢ Ở VIỆT NAM NĂM 2025

PHẠM MINH THUY

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Việt Nam bình quân năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023. Đây là mức tăng CPI bình quân hàng năm cao nhất trong 10 năm qua. Năm 2025, giá cả thị trường Việt Nam tiếp tục biến động và gắn kết ngày càng chặt chẽ hơn vào biến động của giá nguyên, nhiên vật liệu trên thị trường thế giới. Dự báo CPI của Việt Nam bình quân năm 2025 so với năm 2024 sẽ tăng ở mức từ 3,6-4,2%...

Từ khóa: Diễn biến giá, CPI, dự báo giá

PRICE FORECAST IN THE MARKET OF VIETNAM IN 2025

Phạm Minh Thuy

The Consumer Price Index (CPI) of Vietnam in 2024 made an average increase by 3.63% compared to the 2023. This was the highest average CPI in the last 10 years. In 2025, the market prices in Vietnam will continue to fluctuate and become dependent more on material prices on the global market. The CPI of Vietnam is forecast to increase by 3.6%-4.2% compared to the 2024.

Keywords: Price movement, CPI, price forecast

Ngày nhận bài: 10/01/2025

Ngày hoàn thiện biên tập: 17/01/2025

Ngày duyệt đăng: 6/02/2025

Diễn biến thị trường giá cả năm 2024 ở Việt Nam

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, CPI tháng 12/2024 tăng 0,29% so với tháng 11/2024; tăng 2,94% so với tháng 12/2023 và CPI bình quân năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023. Đây là mức tăng CPI bình quân hàng năm cao nhất trong 10 năm qua (từ 2015-2024) (Hình 1).

Xét từng nhóm hàng trong CPI bình quân năm 2024 so với năm 2023, tăng mạnh nhất là chỉ số giá nhóm Thuốc và dịch vụ y tế (cả nhóm tăng 7,16%, riêng dịch vụ y tế tăng 9,09%) chủ yếu do giá dịch vụ y tế được điều chỉnh theo Thông tư số 22/2023/TT-BYT từ ngày 17/11/2023 và Thông tư số 21/2024/TT-BYT từ ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế; tiếp sau đó là nhóm Hàng hóa và dịch vụ khác (tăng 6,56%) do tăng lệ phí công chứng, bảo hiểm và dịch vụ khác; Giáo dục (cả nhóm tăng 5,37%, riêng dịch vụ giáo dục tăng 5,67%) do trong năm học 2023-2024 và 2024-2025 một số địa phương đã tăng mức học phí; Nhà ở và vật liệu xây dựng (tăng 5,20%) do tăng

giá điện, giá nhà ở thuê, giá nước sinh hoạt; Hàng ăn, dịch vụ ăn uống (cả nhóm tăng 4,03%, riêng Lương thực tăng 12,19%, Thực phẩm tăng 2,70%, Ăn uống ngoài gia đình tăng 3,99%) do giá gạo tăng theo giá gạo xuất khẩu và nhu cầu tiêu dùng tăng.

Nhóm giảm giá hoặc tăng thấp hơn tốc độ tăng giá chung là nhóm Bưu chính viễn thông (giảm 1,02%) do giá điện thoại thế hệ cũ giảm; tiếp sau đó là nhóm Giao thông (tăng 0,76%) do giá xăng dầu những tháng cuối năm 2024 giảm; Thiết bị và đồ dùng gia đình (tăng 1,27%); May mặc, mũ nón và giày dép (tăng 1,40%); Văn hóa, giải trí và du lịch (tăng 1,97%); Đồ uống và thuốc lá (tăng 2,42%)...

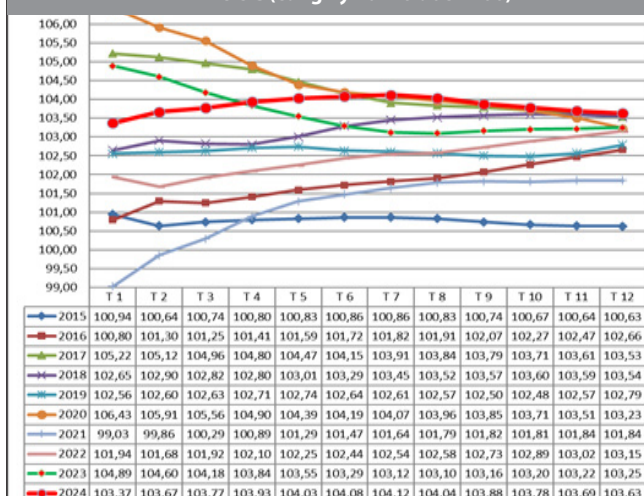
Nguyên nhân chính khiến CPI năm 2024 có diễn biến như trên là do 3 nhóm nhân tố sau:

Thứ nhất, nền kinh tế Việt Nam có độ mở rất lớn (năm 2024 tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam bằng 165,09% GDP, trong đó xuất khẩu bằng 85,15% GDP, nhập khẩu bằng 79,95% GDP), cho nên diễn biến giá thị trường hàng hóa, dịch vụ trong nước phụ thuộc rất mạnh vào diễn biến giá nguyên, nhiên vật liệu trên thị trường thế giới. Vì vậy, khi giá thị trường thế giới biến động thì giá trong nước cũng biến động theo (Hình 2).

Hình 2 cho thấy, giá các mặt hàng năng lượng tháng 01 và 02/2024 có xu hướng giảm nhẹ, từ tháng 3-5/2024 có xu hướng tăng, từ tháng 6-8/2024 giá có xu hướng giảm, từ tháng 9-12/2024 giá lại theo xu hướng tăng; giá phần lớn các mặt hàng phi năng lượng trên thị trường thế giới từ tháng 01-7/2024 biến động theo xu hướng tăng, nhưng từ tháng 8-12/2024 giá lại có dấu hiệu giảm khá rõ; riêng giá các mặt hàng kim loại quý (gồm vàng, bạc, Platinum) tháng 01 và 02/2024 có xu hướng giảm nhẹ, từ tháng 3-12/2024 lại biến động theo xu hướng tăng rất mạnh và đạt đỉnh điểm vào tháng 10/2024.



HÌNH 1: CPI BÌNH QUÂN CÁC THÁNG SO VỚI CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC (cùng kỳ năm trước = 100)



Nguồn: Tổng cục Thống kê.

Diễn biến giá cụ thể của một số nhóm hàng như sau:

- Với giá nhóm mặt hàng năng lượng, giá bình quân tháng 01/2024 ở mức thấp nhất (giảm 0,53% so với giá bình quân tháng 12/2023), giá bình quân tháng 12/2024 ở mức cao nhất (tăng 7,87%) và giá bình quân năm 2024 tăng 1,92% so với năm 2023;

- Giá bình quân các mặt hàng phi năng lượng tháng 9/2024 ở mức thấp nhất (giảm 4,25% so với giá bình quân tháng 12/2023), tháng 4/2024 ở mức cao nhất (tăng 10,02%) và giá bình quân năm 2024 giảm 5,07% so với năm 2023. Trong đó, riêng nhóm ngũ cốc có giá bình quân tháng 8/2024 ở mức thấp nhất (giảm 13,30% so với giá bình quân tháng 12/2023) và giá bình quân năm 2024 giảm 15,16% so với năm 2023 (cùng với đó, giá một số nhóm hàng có mức giảm khá mạnh như: Phân bón giảm 23,39%, Dầu và hạt có dầu giảm 10,12%, Thực phẩm giảm 7,65%); Ngược lại, nhóm đồ uống có giá bình quân tháng 12/2024 ở mức cao nhất (tăng 90,86% so với giá bình quân tháng 12/2023) và giá bình quân năm 2024 tăng 63,67% so với năm 2023 (cùng với đó, giá một số nhóm hàng có mức tăng khá mạnh như: Vật liệu khác tăng 10,05%, Vật liệu thô tăng 4,99%, Nông sản tăng 3,53%, Kim loại và khoáng sản tăng 2,64%, Thực phẩm khác tăng 2,50%, Gỗ tăng 0,62%);

- Giá bình quân các mặt hàng kim loại quý tháng 2/2024 ở mức thấp nhất (giảm 0,93% so với giá bình quân tháng 12/2024), tháng 10/2024 ở mức cao nhất (tăng 32,88%) và giá bình quân năm 2024 tăng 22,27% so với năm 2023.

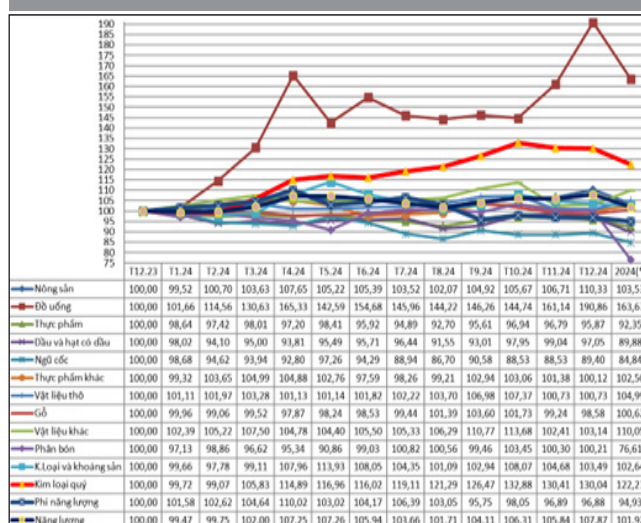
Kết quả là giá bình quân của tất cả các loại hàng hoá (trong danh mục thống kê giá của World Bank - WB) trên thị trường thế giới năm 2024 giảm 2,72% so

với năm 2023. Giá hàng hóa trên thị trường thế giới giảm đã góp phần kiềm chế tăng giá ở thị trường nội địa Việt Nam. Giá nhiều loại nguyên, nhiên vật liệu trên thị trường thế giới năm 2024 có diễn biến như trên là do những nguyên nhân chủ yếu như sau:

i) Kinh tế thế giới năm 2024 diễn ra với nhiều khó khăn và thách thức: Chiến sự Nga – Ukraine tiếp tục kéo dài; lạm phát tiếp tục giảm ở hầu hết các quốc gia; điều kiện tài chính đã dễ dàng hơn so với năm 2023 ở cả các nền kinh tế phát triển và các thị trường mới nổi; lãi suất thực tế vẫn ở mức tương đối cao so với trước đại dịch đã khiến cho phục hồi kinh tế thế giới chưa đạt được như kỳ vọng; USD tăng giá đáng kể trong những tháng cuối năm 2024 khiến cho ngân hàng trung ương của nhiều quốc gia phải lùi tiến độ nới lỏng chính sách tiền tệ; tăng trưởng kinh tế và thương mại toàn cầu ở mức thấp (theo báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu công bố ngày 23/01/2025 của WB, ước tính 2 chỉ tiêu này của năm 2024 đạt 2,7% so với năm trước)...

ii) Giá dầu thô thế giới có diễn biến thấp hơn so với dự báo của nhiều tổ chức có uy tín lớn như WB, OPEC+, Cơ quan Quản lý Thông tin Năng lượng Mỹ (EIA), Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA). Nguyên nhân chủ yếu khiến giá dầu năm 2024 diễn biến như vậy là do: (i) Năm 2024 nguồn cung dầu ngoài các nước OPEC+ gia tăng khá mạnh (đặc biệt là từ Mỹ, Guyana, Canada, Na Uy...); (ii) Một số nước thuộc OPEC+ không tuân thủ thỏa thuận cắt giảm sản lượng... làm cho cung dầu vượt ngoài tầm điều tiết cung - cầu dầu toàn cầu của OPEC+; (iii) Cuộc chiến Nga – Ukraine và căng thẳng địa chính

HÌNH 2: CHỈ SỐ GIÁ BÌNH QUÂN TỪNG THÁNG CỦA MỘT SỐ NHÓM HÀNG HÓA TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI (tháng 12/2023=100,0)



Ghi chú: (*) Bình quân năm 2024 so với năm 2023 (năm 2023 = 100,0).

Nguồn: World Bank (WB)



trị ở Trung Đông diễn biến phức tạp, gây tâm lý lo lắng về nguồn cung dầu bị suy giảm; (iv) Nhiều chính sách kích thích kinh tế của các quốc gia (đặc biệt là Trung Quốc...) đã không đạt được kết quả như mong đợi, khiến cho thị trường bị quan về mức tiêu thụ dầu và làm giảm nhu cầu dầu toàn cầu...

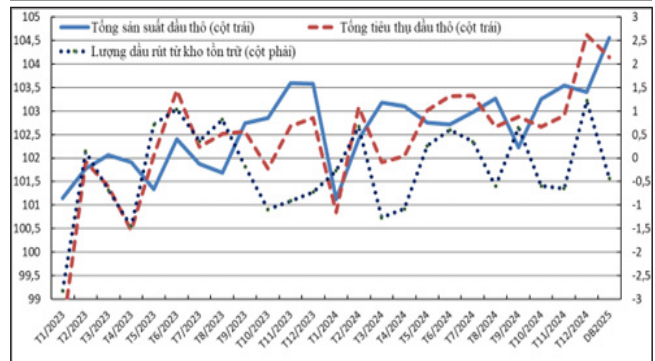
Theo báo cáo Triển vọng Năng lượng ngắn hạn công bố ngày 11/02/2025 của EIA (Hình 3) cho thấy:

Năm 2024, OPEC+ liên tục gia hạn cắt giảm sản lượng tự nguyện (với mức 5,86 triệu thùng/ngày, chiếm khoảng 5,73% tổng nhu cầu dầu toàn cầu năm 2024) để hỗ trợ giá dầu. Tuy nhiên, một số nước thuộc OPEC+ không tuân thủ thỏa thuận cắt giảm sản lượng (xuất khẩu dầu của UAE từ tháng 01-10/2024 đạt 3,6 triệu thùng/ngày, cao hơn 23,6% so với hạn ngạch là 2,912 triệu thùng/ngày...); sản lượng dầu từ các nước ngoài OPEC tháng 12/2024 ước tăng 1,5 triệu thùng/ngày so với đầu năm 2024, khiến cho giá dầu thế giới có xu hướng giảm khá mạnh. Tính chung, bình quân năm 2024 thế giới phải rút từ kho tồn trữ -0,06 triệu thùng/ngày (tức là phải đưa vào kho tồn trữ 0,06 triệu thùng/ngày).

EIA dự báo cả năm 2025, trên thế giới, bình quân tổng sản xuất dầu đạt 104,56 triệu thùng/ngày, tổng tiêu thụ dầu đạt 104,14 triệu thùng/ngày và thế giới vẫn phải đưa vào kho tồn trữ bình quân 0,43 triệu thùng/ngày. Vì vậy, năm 2025 bình quân giá dầu WTI có thể sẽ ở mức 70,62 USD/thùng (giảm 7,81% so với năm 2024); giá dầu Brent có thể sẽ ở mức 74,50 USD/thùng (giảm 7,52%).

Thứ hai, Chính phủ đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm ổn định tình hình kinh tế - xã hội, bình ổn giá cả thị trường. Trong đó, trọng tâm là Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ hằng tháng... Trong đó, về nền tảng kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát đã tập trung vào những nội dung chủ yếu như: (i) Phối hợp đồng bộ, hài hòa, linh hoạt, chặt chẽ các chính sách tiền tệ, tài khóa và các chính sách khác; (ii) Nắm chắc và theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế, giá cả, lạm phát thế giới, khu vực, có phản ứng chính sách kịp thời, phù hợp, hiệu quả với các vấn đề mới phát sinh; (iii) Tăng cường công tác xúc tiến thương mại; đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, sản phẩm, chuỗi cung ứng; đa dạng hóa thị trường nhập khẩu, tránh tình trạng phụ thuộc lớn vào một thị trường; (iv) Đẩy

HÌNH 3: SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ DẦU THÔ TRÊN THẾ GIỚI
TỪ THÁNG 01/2023-12/2024 VÀ DỰ BÁO NĂM 2025
(Triệu thùng/ngày)



Nguồn: EIA

mạnh phát triển thị trường nội địa, theo dõi sát tình hình thị trường, thực hiện các biện pháp bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, tăng giá bất hợp lý; (v) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phần đầu giải ngân trên 95% kế hoạch được giao; (vi) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả; đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh...

Thứ ba, trong 8 tháng đầu năm 2024, thời tiết ở Việt Nam tương đối thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp... giúp cho sản xuất kinh doanh đạt kết quả khá tốt. Tuy nhiên, những tháng cuối năm 2024, thiên tai gây hậu quả khá nặng nề với kinh tế - xã hội Việt Nam (đặc biệt là tác hại của cơn bão số 3 - Bão Yagi đối với các tỉnh Miền Bắc Việt Nam). Tính chung trong năm 2024, thiên tai làm 570 người chết và mất tích; 2.204 người bị thương; 302,4 nghìn ha lúa và 111,4 nghìn ha hoa màu bị hư hỏng; 5,4 triệu con gia súc và gia cầm bị chết; 296,8 nghìn ngôi nhà bị sập đổ và hư hỏng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản do thiên tai gây ra trong năm 2024 ước tính là 89.253,6 tỷ đồng, gấp 17,5 lần giá trị thiệt hại năm 2023... Tình hình này đã ảnh hưởng tới cung cầu và giá cả hàng hóa Việt Nam ở mức độ nhất định...

Dự báo diễn biến thị trường giá cả năm 2025 ở Việt Nam

Trong khi đó, kinh tế thế giới năm 2025 được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng ở mức thấp, cụ thể: Tại Báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới, bản cập nhật tháng 01/2025, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2025 ở mức 3,3% (tăng 0,1 điểm % so với năm 2024, nhưng thấp hơn 0,4 điểm % so với mức trung bình của giai đoạn 2000-2019), tăng trưởng thương mại toàn cầu năm 2025 ở mức 3,2% (giảm 0,2 điểm % so với năm 2024); Báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu tháng 01/2025 của WB dự



báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2025 ở mức 2,7% (bằng mức tăng của năm 2024, nhưng thấp hơn 0,4 điểm % so với mức trung bình của giai đoạn 2000-2019), tăng trưởng thương mại toàn cầu năm 2025 ở mức 3,1% (tăng 0,4 điểm % so với năm 2024)... Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng này là khả năng gia tăng các hạn chế thương mại và sự bất ổn do những thay đổi chính sách của chính phủ các nền kinh tế lớn; bởi nhu cầu toàn cầu vẫn yếu, căng thẳng địa chính trị leo thang và sự đứt gãy chuỗi cung ứng...

Báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu tháng 01/2025 của WB dự báo: Chỉ số giá hàng hóa toàn cầu năm 2025 có thể giảm 6,0% so với năm trước (năm 2024 giảm 3,0%). Điều này sẽ dẫn đến giá hàng hóa nói chung giảm xuống mức thấp nhất kể từ năm 2020, mặc dù vẫn cao hơn gần 30% so với mức trung bình giai đoạn 2015-2019. Nguyên nhân chính dẫn đến giá hàng hóa có xu hướng giảm trong giai đoạn 2024-2025 là do nguồn cung được cải thiện. Điều này kết hợp với kỳ vọng về tăng trưởng kinh tế toàn cầu vừa phải, dẫn đến giá cả biến động theo chiều hướng giảm, ngoại trừ những hàng hóa riêng lẻ đang phản ứng với các diễn biến và cú sốc cụ thể của thị trường hàng hóa đó... Những diễn biến này sẽ ảnh hưởng tới thị trường, giá cả hàng hóa Việt Nam...

Có thể nêu lên một số nhận định chính về diễn biến thị trường, giá cả năm 2025 ở Việt Nam như sau:

- Diễn biến giá cả ở Việt Nam năm 2025 sẽ phụ thuộc vào diễn biến của cuộc xung đột giữa Nga - Ukraine và khả năng hồi phục kinh tế thế giới, tình hình nói lỏng chính sách tiền tệ của nhiều quốc gia; Dự báo giá bình quân các loại hàng hóa trên thị trường thế giới năm 2025 có thể sẽ giảm từ 3,0-5,0% so với năm 2024.

- Tình hình kinh tế thế giới có thể có những bất ổn, khó lường (căng thẳng địa chính trị; thay đổi chính sách của Tổng thống Mỹ Donald Trump, cuộc chiến thương mại giữa các quốc gia...) làm cho giá nguyên, nhiên, vật liệu trên thị trường thế giới biến động rất khó lường... Những biến động này sẽ ảnh hưởng tới thị trường, giá cả ở Việt Nam theo xu hướng: chuỗi cung ứng bị ngừng trệ, hàng hóa khó tiêu thụ, giá một số hàng hóa có thể giảm;

- Tại kỳ họp bất thường lần thứ 9 (từ ngày 12-19/02/2025), Quốc hội Việt Nam đã thông qua Nghị quyết về bổ sung mục tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2025 với tăng trưởng đạt 8% trở lên, quy mô GDP năm 2025 khoảng trên 500 tỷ USD, GDP bình quân đầu người khoảng trên 5.000 USD, nợ công lên 5%/GDP; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4,5-5,0%/năm. Để đạt được những mục tiêu này, năm 2025 Chính phủ sẽ thực

hiện nhiều chính sách mạnh về đầu tư, tiền tệ, tài khóa... theo hướng nói lỏng và sẽ khiến cho giá cả thị trường chịu áp lực tăng mạnh hơn.

- Ở trong nước, các cơ quan có thẩm quyền sẽ điều chỉnh giá một số mặt hàng nhà nước quản lý theo lộ trình đã định trước (giá điện, các hàng hóa gây tác động xấu tới môi trường...). Những hoạt động này sẽ có tác dụng lan truyền làm tăng CPI ở Việt Nam qua nhiều vòng tác động.

- Tình hình thiên tai, dịch bệnh (bão lũ, nóng cực đoan...) trong nước có thể diễn biến phức tạp và sẽ làm biến động thị trường, giá cả hàng hóa...

Về dự báo CPI bình quân năm 2025 so với năm 2024 ở Việt Nam, chúng tôi đã chạy thử một số mô hình kinh tế lượng và cho kết quả: CPI bình quân 2025 sẽ tăng 3,8745% so với năm 2024.

Như vậy, nếu Chính phủ không có những can thiệp chính sách quá mạnh vào thị trường thì CPI của Việt Nam bình quân năm 2025 so với năm 2024 sẽ tăng 3,8745%. Mức tăng giá này là thấp hơn so với mục tiêu bình ổn giá (bình quân tăng khoảng 4,5-5,0%) đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 9 (ngày 19/02/2025). Do vậy, Chính phủ cần có giải pháp điều hành nền kinh tế đồng bộ, phù hợp để giữ ổn định giá cả thị trường, ổn định kinh tế vĩ mô và thực hiện thành công các dự án, chương trình kinh tế lớn như mục tiêu đã đề ra.

Từ những phân tích trên có thể đưa ra dự báo CPI của Việt Nam bình quân năm 2025 so với năm 2024 sẽ tăng từ 3,6 - 4,2%.

*** Những ý kiến nêu trong bài báo này là quan điểm của cá nhân tác giả, không đại diện cho cơ quan, tổ chức nào.**

Tài liệu tham khảo:

1. Chính phủ, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024;
2. Tổng cục Thống kê, Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2024, ngày 06/01/2025;
3. World Bank, Commodity Price Data (The Pink Sheet), Updated on February 04, 2025; Global economic prospects, January 2025;
4. Cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ (EIA), Spot Prices for Crude Oil and Petroleum Products, Updated on February 11, 2025;
5. International Monetary Fund, World Economic Outlook, Updated on January 2025.

Thông tin tác giả:

Phạm Minh Thụy

Phụ trách Phòng Nghiên cứu Kinh tế - Tài chính, Viện Kinh tế - Tài chính, Học viện Tài chính

Email: phamminhthuy@hvtc.edu.vn